

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 15-9-2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoàng Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Bùi Thanh Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Tấn Nửa – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2020/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1995. (có mặt)

Cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện N, tỉnh C ..

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1992. (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp T, xã T, huyện N, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:*

- Về hôn nhân: Vào năm 2013 chị D, anh T tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân Tây – huyện Ngọc Hiển vào ngày 23/10/2013.

Trong quá trình sinh sống vợ chồng thường cự cãi với nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể hàn gắn quan hệ hôn nhân, đã ly thân được 03

năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

- Về con chung: Có 01 người tên Huỳnh Công Lĩnh – sinh ngày 04/3/2015, chị D yêu cầu được nuôi cháu Lĩnh, không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Anh Huỳnh Văn T được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T không tham gia và cũng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc chị D yêu cầu ly hôn và nuôi con.

\* *Tại phiên tòa:*

- Chị Nguyễn Thị D trình bày yêu cầu: Chị D yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn T; Về con chung: Chị D yêu cầu được nuôi cháu Huỳnh Công Lĩnh, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ thu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Huỳnh Văn T vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị D, giao cháu Huỳnh Công Lĩnh cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra cấp dưỡng nuôi con, án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị D phải nộp theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Văn T được triệu tập xét xử hợp lệ lần 2, nhưng vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Huỳnh Văn T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Vào năm 2013 chị D và anh T tiến đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân Tây – huyện Ngọc Hiển theo giấy chứng nhận kết hôn số 84/2013 ngày 23 tháng 10 năm 2013, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị D, thì vợ chồng chung sống không hợp tính nhau dẫn đến mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nên chị D yêu cầu ly hôn với anh T. Đối với anh T không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của chị D. Qua đó, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh T đã đến mức trầm trọng không thể kéo dài, nên Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Huỳnh Văn T.

[2.2] Về con chung: Có 01 người tên Huỳnh Công Lĩnh – sinh ngày 04/3/2015, hiện nay cháu Lĩnh đang sống chung với chị D, khi ly hôn chị D yêu cầu được nuôi cháu Lĩnh.

Hội đồng xét xử nhận định: Cháu Huỳnh Công Lĩnh chưa được 07 tuổi, hiện nay cháu đang sống chung với chị D mà cuộc sống vẫn tốt, anh T không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của chị D; Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Huỳnh Công Lĩnh cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị D.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ thu: Đương sự không đặt ra yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được trừ phần tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị D đối với anh Huỳnh Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Công Lĩnh – sinh ngày 04/3/2015 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị D.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản và công nợ: Đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006255 ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, án phí sơ thẩm chị D đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Ân Tây, H Ngọc Hiển;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Hoàng Tuấn**